ĐÁP ÁN VÀ GỢI Ý HỖ TRỢ · Chỉ mở sau khi tự thử.

Dùng cùng phiếu học sinh; Bài, Câu và tr. chỉ đúng vị trí câu hỏi. Chọn bài theo điều cần biết trước, để trẻ tự thử rồi mới xem đáp án. Ghi riêng phần trợ giúp, chia nhỏ khi cần và thực hiện thật các hoạt động có đồ dùng.

CÁCH TỔ CHỨC

Đọc dữ kiện, tự làm và ghi cách kiểm; có thể chia bốn nhiệm vụ thành các lần học khác nhau.

Khi dùng vật thật, ghi kết quả đã quan sát và phần được người lớn hỗ trợ; không chép số trong ví dụ làm kết quả của mình.

LƯU Ý CHUNG

Chấp nhận cách làm khác nếu đúng dữ kiện và quan hệ toán học. Để trẻ tự kiểm trước khi gợi ý.

Bài 1 · tr. 01 Nhận hình bình hành qua các cặp cạnh

Mục tiêu Nhận hình bình hành qua hai cặp cạnh đối song song.

Ví dụ Hình bình hành có hai cặp cạnh đối song song. Đặt nghiêng tờ giấy không làm đổi các quan hệ ấy.

Thước thẳng, êke, bản in, bút.

Câu 1 · tr. 01 Có; AB song song CD, AD song song BC.

Câu 2 · tr. 01 Chưa; cần cả cặp AD và BC song song.

LT LT1 · tr. 01 Đó là hình bình hành.

Câu 3 · tr. 02 Không đổi; quan hệ song song vẫn giữ khi xoay cả tờ giấy.

Câu 4 · tr. 02 Không; cần hai cặp cạnh đối song song, không phụ thuộc tư thế trên trang.

Bài 2 · tr. 02 Nhận hình thoi qua bốn cạnh bằng nhau

Mục tiêu Nhận hình thoi qua bốn cạnh bằng nhau.

Ví dụ Hình thoi có bốn cạnh bằng nhau; không chỉ dựa vào dáng nghiêng giống viên kim cương.

Thước, bản in, giấy, bút, bốn que hoặc dải bìa cùng độ dài.

Câu 1 · tr. 02 Có; bốn cạnh bằng nhau trong mô hình, với sai số nhỏ do thao tác đo.

Câu 2 · tr. 02 Không; bốn cạnh không bằng nhau.

Câu 3 · tr. 03 Bốn cạnh bằng nhau, mô hình là hình thoi khi ghép thành tứ giác đúng; giữ đầu que nối liên tiếp.

Câu 4 · tr. 03 Đo hoặc dùng dữ kiện xác nhận bốn cạnh bằng nhau; tư thế đặt chéo không đủ.

Bài 3 · tr. 03 Phân biệt bình hành và thoi bằng dữ kiện

Mục tiêu Phân loại hình từ đặc điểm, chấp nhận một hình thuộc nhiều nhóm.

Ví dụ Một hình vuông có hai cặp cạnh đối song song và bốn cạnh bằng nhau; vì vậy đáp ứng đặc điểm hình bình hành và hình thoi.

Thước, êke, giấy, bút.

Câu 1 · tr. 03 Là bình hành; không là hình thoi vì hai cạnh kề không bằng nhau.

Câu 2 · tr. 03 Hình thoi; chưa cần kết luận các góc đều vuông.

Câu 3 · tr. 04 Có; bốn cạnh bằng nhau.

Câu 4 · tr. 04 Hình vuông có hai cặp cạnh đối song song nên là một hình bình hành; không cần nghiêng.

Bài 4 · tr. 04 Đo và kiểm đặc điểm của hình đã học

Mục tiêu Dùng thước và êke kiểm đặc điểm hình, không suy từ hình nhìn qua.

Ví dụ Quan sát để dự đoán, rồi dùng dụng cụ kiểm điều đã dự đoán. Số đo thực có thể chênh nhỏ do đặt thước, cần kiểm lại.

Thước, êke, bản in hai bài đầu nếu cần.

Câu 1 · tr. 04 Đối chiếu đúng hình; có thể kiểm AB song song CD hoặc AD song song BC.

Câu 2 · tr. 04 Các cạnh bằng nhau theo hình nguồn; ghi số đọc thật, sai lệch thao tác thì đặt lại thước.

Câu 3 · tr. 04 Cần kiểm đủ bốn cạnh bằng nhau hoặc có dữ kiện tương đương; hai cạnh bằng nhau riêng lẻ chưa đủ.

Câu 4 · tr. 05 Hình và giải thích phải thống nhất; không bắt buộc tự vẽ đúng một loại nếu trẻ nhận đúng điều chưa thỏa.

Bài 5 · tr. 05 Tìm và mô tả hình trong đồ vật

Mục tiêu Tìm và mô tả hình trong đồ vật theo đặc điểm đã học.

Một số nhãn/bìa có mặt phẳng, thước, êke, giấy, bút.

Câu 1 · tr. 05 Theo vật; nêu được cặp cạnh đối hoặc độ dài cạnh cần kiểm.

LT LT1 · tr. 05 Kiểm bốn cạnh có bằng nhau hay không, bằng thước hoặc dữ kiện đáng tin.

Câu 2 · tr. 06 Có; hình vuông có bốn cạnh bằng nhau.

Câu 3 · tr. 06 Chỉ mặt trước là hình phẳng chữ nhật và cũng có đặc điểm bình hành; cả hộp là một khối, không phải một hình bình hành.

Câu 4 · tr. 06 Mẫu tự chọn; hình/đặc điểm đúng và có thao tác kiểm, không chỉ gọi tên theo cảm giác.

LT LT2 · tr. 06 Ví dụ: hình thoi vì bốn cạnh bằng nhau, và hình bình hành vì hai cặp cạnh đối song song. Cũng chấp nhận hình chữ nhật vì có bốn góc vuông; nêu bất kì hai nhóm khác đúng kèm giải thích.